

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH HỌC BỔNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ DO TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ CẤP BẰNG

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-ĐHQT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế về việc phân công công tác các thành viên Ban Giám hiệu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau Đại học tại Tờ trình số 225/TTr-ĐTSDH ngày 09 tháng 9 năm 2024.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định học bổng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ do Trường Đại học Quốc tế cấp bằng”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau Đại học, Trưởng khoa các Khoa, Trưởng trung tâm Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu Quản lý công, Trưởng đơn vị các đơn vị và các cá nhân có liên quan thuộc trường Đại học Quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đình Đức Anh Vũ**

## QUY ĐỊNH HỌC BỔNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ DO TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ CẤP BẰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng 9 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về học bổng trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) bao gồm: Học bổng tuyển sinh và duy trì học bổng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; Học bổng học tập; Học bổng Nghiên cứu khoa học; Học bổng dành cho đối tác và thời gian áp dụng học bổng, nhiệm vụ của đơn vị chuyên môn và đơn vị liên quan.

2. Đề được xét học bổng học viên, nghiên cứu sinh không vi phạm pháp luật, các quy chế, quy định, nội quy, quy tắc ứng xử và kỷ luật của nhà trường.

##### Điều 2. Diễn giải từ ngữ

###### 1. Đơn vị chuyên môn

Đơn vị chuyên môn (ĐVCM) trong quy định này được hiểu là các Khoa, Bộ môn và Trung tâm có tổ chức đào tạo ngành trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.

###### 2. Điểm trung bình (GPA)

a) Điểm trung bình học tập sau đại học tại Trường ĐHQT: Được tính theo thang điểm 100.

b) Điểm trung bình tốt nghiệp đại học của thí sinh sẽ được quy đổi thành thang điểm 100 để phục vụ cho việc xét học bổng. Việc quy đổi này do nhà trường toàn quyền quyết định.

###### 3. Điểm chuẩn Khoa học và Công nghệ (KH&CN)

a) Điểm chuẩn KH&CN và quy đổi khối lượng KH&CN định nghĩa và tính theo Quy định của Trường Đại học Quốc tế.

b) Điểm chuẩn KH&CN được tính ở thời điểm học viên, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo để xét mức độ hoàn thành điều kiện nghiên cứu khoa học của học viên.

###### 4. Mức học bổng

Học viên, nghiên cứu sinh được cấp học bổng cho toàn khóa học tại Trường ĐHQT (không bao gồm khóa tiếng Anh tăng cường) theo một trong ba mức sau:

a) Mức 1 - Miễn 100% học phí toàn khóa học.

b) Mức 2 - Miễn 50% học phí toàn khóa học.

c) Mức 3 - Miễn 25% học phí toàn khóa học.

**Chương II**  
**HỌC BỔNG TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**Điều 3. Học bổng tuyển sinh trình độ thạc sĩ**

1. Điều kiện nhận học bổng đối với học viên các ngành đào tạo bằng tiếng Anh

Mức	Mức 1	Mức 2 và 3
<b>Đối tượng:</b> Tất cả học viên xét tuyển thẳng, xét tuyển các ngành đào tạo bằng tiếng Anh		
<b>Điều kiện</b>	Thuộc đối tượng miễn ngoại ngữ đầu vào và đạt một trong các điều kiện chuyên môn sau: (1) Tốt nghiệp thủ khoa, đạt huy chương vàng/bạc hoặc GPA $\geq 90$ , hoặc; (2) Là đồng tác giả của một bài báo tạp chí WoS/Scopus (đối với ngành Công nghệ Thông tin chấp nhận bài báo Hội nghị Scopus)	- Không yêu cầu.
<b>Số lượng</b> (dựa trên số học viên xét tuyển thẳng, xét tuyển có kết quả đạt)	Tối đa 20% cho các ngành lĩnh vực Khoa học Tự nhiên – Kỹ thuật (KHTN-KT); tối đa 15% cho các ngành lĩnh vực Khoa học Xã hội – Nhân văn (KHXXH-NV). Thứ tự ưu tiên: theo đề xuất của Tiểu ban chuyên môn (GPA; công bố khoa học, tốt nghiệp Trường ĐHQT).	Theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên số lượng học bổng còn lại Thứ tự ưu tiên: theo đề xuất của Tiểu ban chuyên môn (GPA; công bố khoa học, tốt nghiệp Trường ĐHQT).
Số lượng cho mỗi ngành theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên cân đối quỹ học bổng (tương đương 30% nguồn thu học phí).		

2. Điều kiện nhận học bổng đối với học viên các ngành đào tạo bằng tiếng Việt

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Đối tượng:</b> Tất cả học viên xét tuyển thẳng, xét tuyển ngành đào tạo bằng tiếng Việt			
<b>Số lượng</b>	Không áp dụng.	10% học viên có kết quả đánh giá hồ sơ cao nhất cho học kỳ đầu tiên.	Theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên số lượng học bổng còn lại và kết quả đánh giá hồ sơ.
Số lượng cho mỗi ngành theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên cân đối quỹ học bổng (tương đương 30% nguồn thu học phí).			
Các học kỳ sau học bổng được xét theo hình thức học bổng học tập.			
Học viên các ngành đào tạo bằng tiếng Việt không yêu cầu nghiên cứu khoa học đối với các học viên nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học.			

### 3. Điều kiện duy trì học bổng tuyển sinh

a) Học viên nhận học bổng sẽ được xem xét lại từng học kỳ, để duy trì học bổng, học viên cần đạt:

GPA của từng học kỳ  $\geq 75/100$ , trong đó không có môn nào  $< 55/100$ , áp dụng cho tất cả các ngành đào tạo và các mức học bổng nêu trên;

Học viên tham gia ít nhất một hoạt động quảng bá của ngành hoặc chia sẻ các thông tin liên quan đến ngành trên hệ thống mạng xã hội;

Học viên hoàn thành nhiệm vụ về thời gian làm việc tại Đơn vị chuyên môn (nếu có).

b) Học viên không đạt duy trì học bổng ở học kỳ nào sẽ không được cấp học bổng ở kỳ đó, ở kỳ tiếp theo khi đạt điều kiện duy trì học bổng học viên vẫn được cấp học bổng.

4. Yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các học viên nhận học bổng tuyển sinh sau khi kết thúc khóa học

Mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Đối tượng:</b> Học viên học phương thức nghiên cứu 1			
<b>Điều kiện</b>	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 0.7 điểm chuẩn KH&CN	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 0.35 điểm chuẩn KH&CN	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 0.175 điểm chuẩn KH&CN
<b>Đối tượng:</b> Học viên học các phương thức còn lại			
<b>Điều kiện</b>	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 0.35 điểm chuẩn KH&CN	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 0.175 điểm chuẩn KH&CN	Không yêu cầu
<p>Nếu học viên không thỏa điều kiện công bố khoa học, học viên sẽ được chuyển xuống nhận mức học bổng thấp hơn và hoàn trả lại phần học bổng chênh lệch.</p> <p>Học viên tuân thủ theo quy cách ghi tên Trường ĐHQT trong công bố khoa học.</p>			

### Điều 4. Học bổng học tập và Nghiên cứu khoa học

#### 1. Học bổng học tập

a) Học bổng 25% học phí toàn học kỳ được cấp cho những học viên có kết quả học tập cao nhất trong học kỳ;

b) Số lượng: 10% số lượng học viên đang theo học của khóa;

c) Học viên vừa thỏa điều kiện nhận học bổng tuyển sinh (duy trì) và học bổng học tập sẽ nhận mức học bổng cao hơn;

d) Điểm trung bình tích lũy trong học kỳ của học viên được xét học bổng  $\geq 80$  và số tín chỉ đạt được trong học kỳ phải  $\geq 10$ ;

đ) Học bổng chỉ được cấp cho các học kỳ chính thức (không cấp cho thời gian gia hạn). Kết quả học kỳ hè được tính chung với học kỳ 2 của năm.

## 2. Học bổng Nghiên cứu khoa học

a) Nếu học viên có năng lực nghiên cứu khoa học tốt, cam kết tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia vào 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học Quốc gia (ĐHQG) trở lên của Đơn vị chuyên môn, sẽ được xét tuyển làm trợ lý nghiên cứu và nhận hỗ trợ sinh hoạt phí từ nhà trường là 3.500.000 VNĐ/tháng và chi phí thêm 1.500.000 VNĐ/tháng từ giảng viên hướng dẫn.

b) Học viên đã có công bố khoa học sẽ được ưu tiên xét học bổng, học bổng được xét ưu tiên theo vai trò tác giả (tác giả chính, tác giả liên hệ, đồng tác giả...)

c) Số lượng học bổng nghiên cứu khoa học được phân bổ về từng Đơn vị chuyên môn và đảm bảo không quá số lượng tổng suất học bổng nghiên cứu khoa học tại cùng một thời điểm cấp (chi trả) học bổng.

### Chương III

### HỌC BỔNG TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

#### Điều 5. Học bổng tuyển sinh trình độ tiến sĩ

##### 1. Điều kiện nhận học bổng

Mức	Mức 1	Mức 2 và 3
<b>Đối tượng</b>	(1) Nghiên cứu sinh tốt nghiệp thạc sĩ (hoặc đại học) từ loại Giỏi, hoặc; (2) Nghiên cứu sinh tốt nghiệp từ các trường thành viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, hoặc; (3) Nghiên cứu sinh người nước ngoài hoặc nghiên cứu sinh tốt nghiệp các trường nước ngoài.	Tất cả nghiên cứu sinh
<b>Điều kiện</b>	Là đồng tác giả một bài báo tạp chí WoS/Scopus hoặc tác giả chính một bài báo tạp chí (trong nước hoặc quốc tế).	Không yêu cầu
<b>Số lượng</b>	Số lượng cho mỗi ngành theo quyết định của Hội đồng Tuyển sinh dựa trên cân đối quỹ học bổng (tương đương 30% nguồn thu học phí). Thứ tự ưu tiên: theo kết quả xét tuyển và đề xuất của Tiểu ban chuyên môn xét tuyển tiến sĩ.	

##### 2. Điều kiện duy trì học bổng

a) Đảm bảo tiến độ đào tạo theo thiết kế chuẩn với GPA  $\geq 75/100$ , trong đó không có môn nào  $< 55/100$ , áp dụng cho tất cả các ngành đào tạo;

b) Đối với Nghiên cứu sinh nhận học bổng mức 1 và 2, sau học kỳ đầu tiên cần thống nhất với giảng viên hướng dẫn để tham gia nghiên cứu 01 đề tài cấp ĐHQG trở lên, chủ trì bởi Trường ĐHQG;

c) Nghiên cứu sinh hoàn thành nhiệm vụ về thời gian làm việc tại Đơn vị chuyên môn (nếu có).

3. Yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các nghiên cứu sinh nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học

<b>Mức</b>	<b>Mức 1</b>	<b>Mức 2 và 3</b>
<b>Điều kiện</b>	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 2.0 điểm chuẩn KH&CN, trong đó có 1.0 điểm từ bài báo tạp chí WoS/Scopus	Đạt kết quả công bố khoa học tương đương 50% và 25% so với yêu cầu Mức 1.
<p>Nếu nghiên cứu sinh không thỏa điều kiện công bố khoa học, nghiên cứu sinh sẽ được chuyển xuống nhận mức học bổng thấp hơn và hoàn trả lại phần học bổng chênh lệch.</p> <p>Nghiên cứu sinh tuân thủ theo quy cách ghi tên Trường ĐHQG trong công bố khoa học.</p>		

#### **Chương IV**

### **HỌC BỔNG DÀNH CHO ĐỐI TÁC**

#### **Điều 6. Học bổng tuyển sinh dành cho đối tác**

1. Tùy vào chiến lược, kế hoạch của nhà trường và các đơn vị trong từng giai đoạn, nhà trường sẽ dành các suất học bổng theo các mức linh động dành cho học viên, nghiên cứu sinh được các đối tác của nhà trường đề xuất;

2. Các điều kiện duy trì học bổng, yêu cầu nghiên cứu khoa học không áp dụng cho loại hình học bổng này; hoặc được quy định riêng theo thỏa thuận;

3. Học bổng dành cho đối tác được xét và cấp học bổng trong lần đóng học phí cuối cùng trong giai đoạn học tập của học viên, nghiên cứu sinh.

#### **Chương V**

### **THỜI GIAN ÁP DỤNG HỌC BỔNG**

#### **Điều 7. Thời gian áp dụng học bổng**

1. Chính sách học bổng này được áp dụng từ khóa tuyển sinh đợt 3 năm 2024.

2. Nội dung “Yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các học viên nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học” tại khoản 4, Điều 3 áp dụng từ khóa tuyển sinh 2022.

3. Thời gian công bố khoa học: tất cả các công bố khoa học có thời điểm được chấp nhận đăng sau ngày nhập học chính thức và đến ngày có Quyết định tốt nghiệp.

4. Học bổng chỉ được cấp trong thời gian khóa học chính thức (bao gồm 4 học kỳ chính và 2 học kỳ hè), học viên, nghiên cứu sinh bị trễ hạn thì trong thời gian trễ không được nhận học bổng.

5. Học viên, nghiên cứu sinh tạm dừng, bảo lưu ở học kỳ nào thì không được nhận học bổng ở học kỳ đó.

6. Với học viên, nghiên cứu sinh trúng tuyển, thuộc diện được nhận học bổng: nếu không hoàn thành thủ tục nhập học đúng hạn thì học bổng sẽ bị hủy.

## **Chương VI**

### **NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN VÀ ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

#### **Điều 8. Nhiệm vụ của Đơn vị chuyên môn**

1. Cử nhân sự tham gia Hội đồng xét tuyển/ Tiểu ban chuyên môn để thực hiện công tác xét tuyển, đánh giá và đề xuất học bổng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ theo Quy định.

2. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các điều kiện duy trì học bổng tuyển sinh trong quá trình học của học viên/nghiên cứu sinh.

3. Theo dõi, đánh giá mức độ hoàn thành yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các học viên/ nghiên cứu sinh nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học.

4. Xét và đề xuất học viên thỏa điều kiện nhận học bổng nghiên cứu khoa học.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ của Phòng Đào tạo Sau Đại học**

1. Xây dựng các biểu mẫu liên quan đến công tác chấm điểm xét tuyển, cấp học bổng tuyển sinh.

2. Soạn thảo và trình Hiệu trưởng ban hành các quyết định liên quan đến kết quả xét học bổng tuyển sinh và xét duy trì học bổng tuyển sinh, học bổng học tập từng học kỳ.

3. Xác nhận tình trạng học tập của các học viên nhận học bổng nghiên cứu khoa học.

4. Đảm bảo việc học viên/ nghiên cứu sinh hoàn thành yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các học viên/ nghiên cứu sinh nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học.

#### **Điều 10. Nhiệm vụ của các đơn vị khác thuộc, trực thuộc trường và các cá nhân có liên quan**

1. Phòng Tổ chức Cán bộ (TCCB): có trách nhiệm phối hợp trong công tác cấp học bổng nghiên cứu khoa học cho học viên.

2. Phòng Kế hoạch Tài chính (KHTC): có trách nhiệm phối hợp trong công tác chi trả học bổng cho học viên, nghiên cứu sinh.

3. Phòng Quản lý Khoa học (QLKH): có trách nhiệm hỗ trợ trong công tác xác nhận các công bố khoa học của học viên/ nghiên cứu sinh (nếu cần).



**Chương V**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Quy trình thực hiện**

1. Việc xét học bổng tuyển sinh và duy trì học bổng tuyển sinh được thực hiện theo các bước

<b>Bước</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Hội đồng xét tuyển/ Tiểu ban chuyên môn (TBCM) của Đơn vị chuyên môn chấm điểm hồ sơ, báo cáo của thí sinh và đề xuất mức học bổng theo Quy định.	Tuyển sinh
2	Phòng Đào tạo Sau Đại học tổng hợp kết quả đề xuất học bổng.	1-2 tuần sau tuyển sinh
3	Hội đồng tuyển sinh sau đại học họp thông qua kết quả học bổng tuyển sinh	2-4 tuần sau tuyển sinh
4	Phòng Đào tạo Sau Đại học tham mưu quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ thạc sĩ/ tiến sĩ nhận học bổng tuyển sinh.	1 tuần sau khi họp Hội đồng tuyển sinh
5	Học viên/nghiên cứu sinh nộp cam kết nhận học bổng tuyển sinh khi thực hiện thủ tục nhập học.	Khi nhập học
6	Tại mỗi học kỳ, Đơn vị chuyên môn gửi nhận xét về mức độ hoàn thành nhiệm vụ về thời gian làm việc tại Đơn vị chuyên môn (nếu có).	Theo Công văn của Phòng ĐTSDH (tháng 9 và tháng 3 hằng năm)
7	Tại mỗi học kỳ, Phòng Đào tạo Sau Đại học xét duy trì học bổng tuyển sinh cho các học viên/nghiên cứu sinh, trình Ban Giám hiệu ban hành Quyết định.	Tháng 10 và tháng 4 hằng năm
8	Tại mỗi học kỳ, Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện công tác chi trả học bổng theo Quyết định.	Tháng 10 và tháng 4 hằng năm
9	Đơn vị chuyên môn và Phòng Đào tạo Sau Đại học xét và đảm bảo học viên/nghiên cứu sinh đạt yêu cầu kết quả nghiên cứu khoa học đối với các nghiên cứu sinh nhận học bổng sau khi kết thúc khóa học.	Khi học viên/nghiên cứu sinh nộp hồ sơ xét tốt nghiệp

2. Việc xét học bổng học tập được thực hiện theo các bước

<b>Bước</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Tại mỗi học kỳ, Phòng Đào tạo Sau Đại học xét học bổng học tập cho các học viên theo Quy định, trình Ban Giám hiệu ban hành Quyết định.	Tháng 10 và tháng 4 hằng năm
2	Tại mỗi học kỳ, Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện công tác chi trả học bổng theo Quyết định.	Tháng 10 và tháng 4 hằng năm

3. Việc xét học bổng nghiên cứu khoa học được thực hiện theo các bước

<b>Bước</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Học viên gửi đơn đề nghị xét học bổng nghiên cứu khoa học, đơn có xác nhận của Chủ nhiệm đề tài.	Khi học viên nộp đơn
2	Đơn vị chuyên môn xem xét dựa trên đơn, các minh chứng nghiên cứu khoa học, số lượng học bổng nghiên cứu khoa học của Đơn vị chuyên môn.	3 tuần sau khi nhận đơn của học viên
3	Đơn vị chuyên môn gửi Công văn kèm đơn có đầy đủ xác nhận của Chủ nhiệm đề tài, lãnh đạo đơn vị chuyên môn về Phòng ĐTSĐH.	4 tuần sau khi nhận đơn của học viên
4	Phòng ĐTSĐH kiểm tra các điều kiện theo Quy định, thực hiện gửi Công văn xác nhận thời gian học tập của học viên kèm đơn của học viên về phòng Tổ chức Cán bộ.	1 tuần sau khi nhận Công văn từ Đơn vị chuyên môn
5	Phòng Tổ chức Cán bộ thực hiện công tác trình Ban Giám hiệu phê duyệt chi trả học bổng nghiên cứu khoa học cho học viên khi nhận được bảng kê do học viên và Đơn vị chuyên môn thực hiện gửi về.	Trước mỗi đợt chi trả thù lao hàng tháng

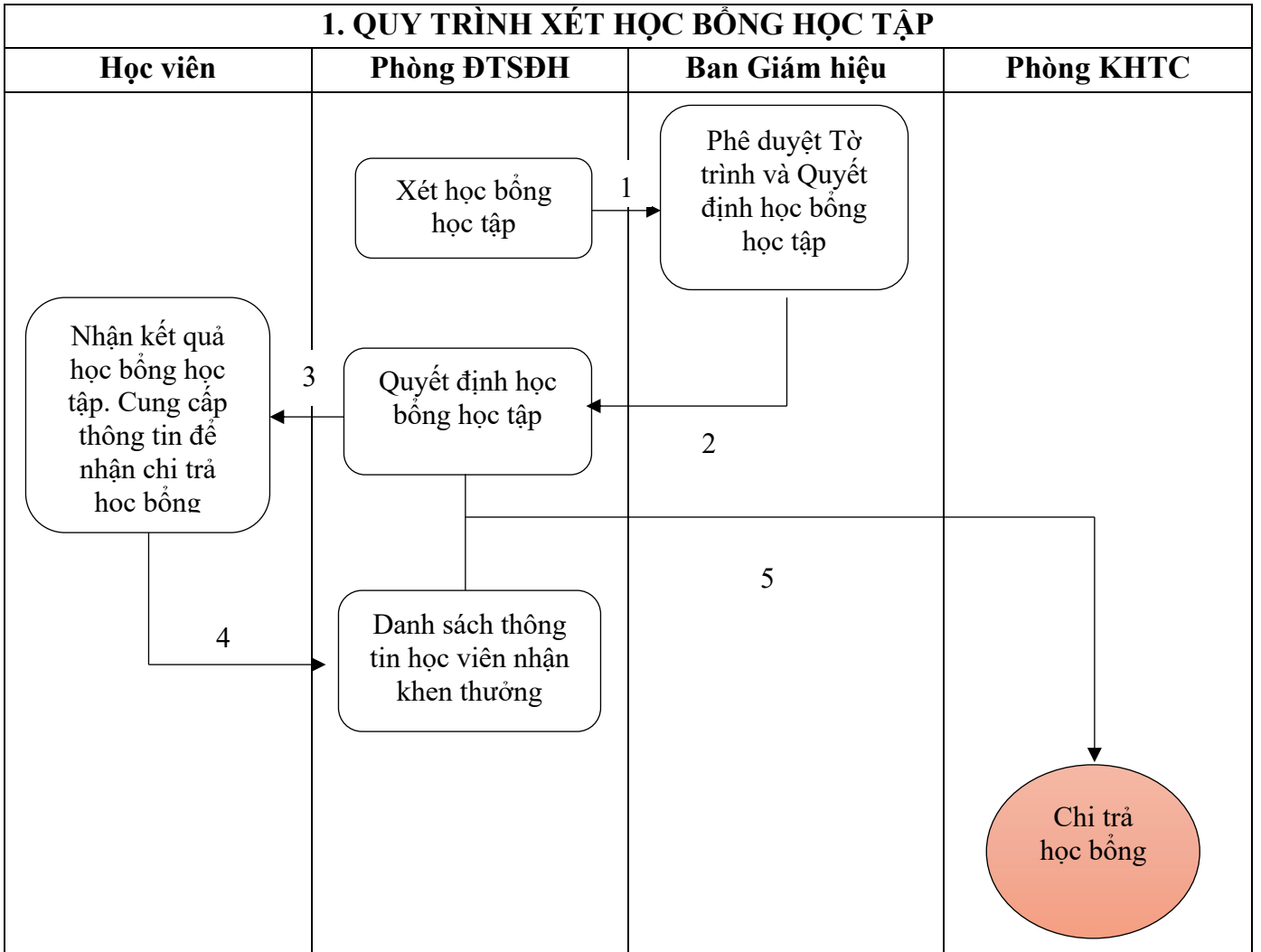
**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ tình hình thực tế, Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của Quy định này.
2. Các trường hợp ngoại lệ, phát sinh (nếu có) kết quả cuối cùng do Hiệu trưởng quyết định.

**Phụ lục**

**QUY TRÌNH XÉT HỌC BỔNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ  
THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ DO TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ CẤP BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng 9 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)



## 2. QUY TRÌNH XÉT HỌC BỔNG TUYỂN SINH

